

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 694/TM-KSBT
V/v Mời báo giá chi phí định giá giá trị
còn lại của thiết bị y tế thanh lý năm
2025 (lần 2)

Nghệ An, ngày 13 tháng 06 năm 2025

Kính gửi: Các Công ty cung cấp dịch vụ thẩm định giá.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An kính mời các công ty có chức năng tham gia thẩm định, đánh giá, giá trị còn lại trang thiết bị y tế, thiết bị chuyên dùng năm 2025 của Trung tâm để làm thủ tục thanh lý, cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Nghệ An
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
CN. Võ Thị Hiếu, Phòng Tài chính – Kế toán SĐT: 0946964686
- Cách thức, địa chỉ nhận báo giá.

Gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ có ký, đóng dấu xác nhận của Công ty, trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện về địa chỉ: Phòng Tài chính – Kế toán, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An, số 140 Lê Hồng Phong, TP Vinh, Nghệ An.

Lưu ý: Hồ sơ báo giá bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung “Báo giá chi phí định giá trị còn lại của thiết bị y tế thanh lý năm 2025”.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 13 tháng 6 năm 2025 đến trước 17h ngày 24 tháng 6 năm 2025. Các báo giá nhận được sau ngày 24/6/2025 sẽ không được xem xét.

5. Thư mời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An có địa chỉ: <https://cdcnghean.vn>.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành.

Bên báo giá đồng ý cho bên mời báo giá được quyền sử dụng hoặc loại bỏ các thư báo giá mà không phải thông báo về lý do với đơn vị tham gia báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục định giá tài sản trang thiết bị y tế, thiết bị chuyên dùng (Phụ lục 1 kèm theo).

2. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An. Địa chỉ: Số 140- đường Lê Hồng Phong, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Rất mong nhận được sự hợp tác của quý công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHNV, DVTTYT (để biết)
- Lưu VT, TCKT, TC-HC. *2/*

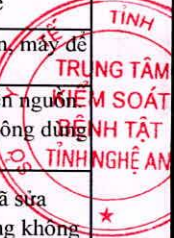




DANH SÁCH TÀI SẢN THANH LÝ ĐỀ NGHỊ XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ

(Kèm theo thư mời báo giá số 694/TM-KSBT, ngày 13/6/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An)

TT	Danh mục trang thiết bị	Đơn vị tỉnh	Nước sản xuất/hãng	Năm nhập	Năm sử dụng	Số lượng	Model	Số Seri	Nguyên Giá	Giá trị còn lại đến 31/12/2024)	Nguồn gốc	Tình trạng hiện tại
A	TÀI SẢN CÓ NGUYÊN GIÁ DƯỚI 500 TRIỆU					47			4,572,816,567	-		
I	Khoa Bệnh nghề nghiệp					11			1,277,589,465	-		
1	Máy chụp XQ	Máy	Mỹ/ETX Medical,inc	2013	2013	1	PX-300HF	ETX-R3-0912060	380,355,444	0	YTDP	Bật nguồn không lên, máy để lâu trong kho
2	Máy chụp X quang	Máy	Ý/BMI	2010	2010	1	BM600	JPF10/157 AF10-0082	185,345,444	0	DP(bnn)	Hồng không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không có linh kiện thay thế
3	Máy siêu âm đen trắng	Máy	Nhật/siemens	2001	2001	1	MC-126T3MF 08648847	JA03420 15214743	159,000,000	0	YTDP	Không lên nguồn, đã sửa chữa nhiều lần nhưng không có linh kiện thay thế
4	Máy xét nghiệm huyết học	Máy	Bi/Clinddiag	2014	2014	1	HA-22	HA1E0003	140,000,000	0	Chương trình BNN	Bật nguồn không lên, máy để lâu trong kho
5	Máy rửa phim	Máy	Mỹ/AFP	2010	2010	1	NY10523	29776	135,650,609	0	DP(bnn)	Máy si sét, không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không dùng được
6	Máy đo chức năng hô hấp	Máy	Đức/HormanN	2010	2010	1	SPIROSET 3000	94028	81,950,000	0	YTDP	Không lên nguồn, đã sửa chữa nhiều lần nhưng không có linh kiện thay thế
7	Máy đo ồn phân tích dải tần	Máy	Nhật/Rion	2014	2014	1	NL-22	00862933	80,828,440	0	YTDP	Không lên nguồn, đã sửa chữa nhiều lần nhưng không có linh kiện thay thế
8	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	Mỹ/simem	2009	2009	1	Clintek	244775	42,000,000	0	DP(bnn)	Hồng không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không có linh kiện thay thế
9	Máy đo Vi khí hậu (Nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió)	Máy	Mỹ/EXTECH	2009	2010	1	EXTECH Instruments	9081406	33,200,000	0	YTDP	Hồng không lên nguồn
10	Máy đo vi khí hậu (Nhiệt độ, độ ẩm)	Máy	Đức/ Testo	2014	2014	1	Testo 410-2	38524887/109	27,712,608	0	YTDP	Không lên nguồn
11	Máy đo ánh sáng	Máy	Đài loan/Sper	2014	2014	1	Sper 840020	.063176	11,546,920	0	YTDP	Không lên nguồn, hỏng màn hình, không có linh kiện thay thế.
II	Phòng khám đa khoa					7			179,687,000			
1	Máy ủ âm sơ sinh	Máy	Japan/không có	1999	1999	1	Infant Hours	Không có	83,187,000	0	SKSS	Hồng lâu ngày không sử dụng được



TT	Danh mục trang thiết bị	Đơn vị tính	Nước sản xuất/hãng	Năm nhận	Năm sử dụng	Số lượng	Model	Số Seri	Nguyên Giá	Giá trị còn lại đến 31/12/2024)	Nguồn gốc	Tình trạng hiện tại
2	Bộ hút thai (01 máy hút thai, 04 bộ hút thai)	Bộ	Việt nam	2000	2000	1	Không có	Không có	47,460,000	0	SKSS	Hỏng ri sét, ô xi hoá
3	Tủ sấy	Cái	Đức/Memrt	2003	2003	1	UE-500	B503.5073	27,500,000	0	SKSS	Hỏng không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không có linh kiện thay thế
4	Máy hút âm	Máy	Đài loan/ enco	1997	1997	1	CD-SB902H	1662122151	10,140,000	0	SKSS	Hỏng sử dụng lâu ngày không có linh kiện sửa chữa
5	Máy áp lạnh CTC	Máy	Mỹ/ Inlesgang	2014	2020	1	MGC200	081308	5,400,000	0	SKSS	Hỏng điều kiện không có linh kiện thay thế
6	Đèn gù	Cái	Việt Nam/TNY	2005	2005	1	Không có	Không có	3,000,000	0	SKSS	Hỏng không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không có linh kiện thay thế
7	Đèn mổ 4 bóng	Cái	Trung quốc/sdaowless	2007	1998	1	734	Không có	3,000,000	0	SKSS	Hỏng bóng, hỏng chân
III. Khoa Xét nghiệm CDHA-TDCN						29			3,115,540,102	-		
1	Máy nội tiết Human (máy đọc)	Máy	Đức/human	2001	2013	1	18460	450593 450182	430,000,000	0	SKSS	Hỏng bo, hỏng hệ thống bơm, không có linh kiện thay thế.
2	Bộ chưng cất đạm bán tự động UDK 149 (Thiết bị phá mẫu, bộ lọc và hút khí lọc)	Bộ	Sản xuất tại Châu Âu/Velk	2014	2014	1	UDK 149	F30200140	369,501,440	0	YTDP	Không lên nguồn
3	Máy quang phổ tử ngoại khả kiến UV mini-1240/V(Máy quang phổ tử ngoại)	Máy	Nhật Bản/Shimadzu	2001	2001	1	UV mini-1240	10934502659C D	235,000,000	0	Cơ quan	Lên nguồn, bộ đưa mẫu bị hỏng không có linh kiện thay thế.
4	Dàn eliza gồm: Máy đọc Elisa	Dàn	Pháp/Biorad	2008	2008	1	680	20494	234,394,739	0	Sở Y tế	Không lên nguồn, không có linh kiện sửa chữa, đã sửa chữa nhiều lần
5	Dàn eliza gồm: Máy đọc Elisa	Máy	Pháp/Biorad		2013	1	680	20671	230,000,000	0	Dự án KFW	Không lên nguồn, không có linh kiện sửa chữa, đã sửa chữa nhiều lần
6	Máy HH KX21	Máy	Nhật Bản/KX21	2010	2010	1	CX22LEDR FS1	3M85368	225,000,000	0	SKSS	Hỏng không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không có linh kiện thay thế
7	Dàn eliza gồm: Máy đọc Elisa	Dàn	Pháp/Biorad	2008	2008	1	680	19391	153,553,995	0	Viện VSDT TW cấp	Không lên nguồn, không có linh kiện sửa chữa, đã sửa chữa nhiều lần
8	Máy cô quay chân không HEIDOLPH	Máy	Đức/HEIDOLPH	2013	2013	1	Hei-vap AdVantage	120901695	135,931,857	0	Dự án ADB	Hỏng rô to quay
9	Máy huyết học 18 thông số	Máy	Nhật Bản/Nion KOHDEN	2009	2009	1	Nihonkoden 4620K	10966	135,160,000	0	TT Sốt rét	Hỏng nguồn, hỏng màn hình

TT	Danh mục trang thiết bị	Đơn vị tính	Nước sản xuất/hãng	Năm nhận	Năm sử dụng	Số lượng	Model	Số Sêri	Nguyên Giá	Giá trị còn lại đến 31/12/2024)	Nguồn gốc	Tình trạng hiện tại
10	Máy huyết học KOHDEN cellta	Máy	Nhật Bản/Nion KOHDEN	2005	2005	1	Mek63-18K	03571	135,000,000	0	SKSS	Hỏng bo, hệ thống bơm không có linh kiện thay thế.
11	Máy cất nước 2 lần	Máy	Đức/BIBBY-STUART	2013	2013	1	Aquatron	A4000	119,600,000	0	Dự án KFW	Không lên nguồn
12	Máy sinh hóa Chem 7	Máy	Mỹ/ChemWWell	2000	2000	1	ChemWWell-2900	29020610	96,432,000	0	SKSS	Hỏng bo, hỏng hệ thống bơm, không có linh kiện thay thế.
13	Máy đông môi trường	Máy	Trung quốc/integra	2013	2013	1	P910	17111029	88,343,625	0	TTYT DP	Hỏng nguồn
14	Máy lắc phiên MS3	Máy	Italy/KIA	2013	2013	1	MS3	03.259579	80,000,000	0	Dự án KFW	Kẹt bánh quay, kẹt tua bin
15	Máy Chem WELL	Máy	Mỹ/Chem WELL	2008	2008	1	Chem WELL-2900	2902-0610	75,000,000	0	SKSS	Hỏng không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không có linh kiện thay thế
16	Kính hiển vi	Cái	Nhật Bản/ch20	2013	2013	1	CH20BTMF 200	2L01717	73,000,000	0	SKSS	Hỏng vật kính, thấu kính
17	Máy ly tâm PLC	Máy	Đức/GEMMY	2008	2008	1	PLC-012E	802252	67,102,228	0	Dự án KFW	Không lên nguồn
18	Tủ ấm 60°C	Cái	/Media/đức	2013	2013	1	MEDIA 01.80-TA	ME20078011TA	40,000,000	0	Dự án KFW	Không lên nguồn
19	Cân kỹ thuật	Cái	Trung quốc/Shimadzu	2013	2013	1	LLB300	D515705721	33,485,657	0	TTYT DP	Hỏng nguồn không lên
20	Cân phân tích	Cái	Đức/SARTORIUS	2013	2013	1	CPA224S	25210407	31,550,561	0	Dự án ADB	Lên nguồn, hỏng màn hình
21	Máy pH cầm tay	Máy	Indonêxia/themmo	2013	2013	1	4XAA(LR6)	K04521	27,196,000	0	TTYT DP	không lên nguồn, đã sử dụng lâu ngày
22	Nồi hấp 53L TOMY	Cái	Nhật Bản/tomy	1997	1997	1	AUTOCLAVE	31103170	24,738,000	0	TTYT DP	Hỏng không lên nguồn. Đã sửa nhiều lần không có linh kiện thay thế
23	Máy nước tiểu	Máy	Hàn Quốc/Yidongmyum	2012	2012	1	Urican	UD-20302247	19,200,000	0	TT Sốt rét	Vẫn lên nguồn, hỏng màn hình, lỗi bo, nguồn tự động tắt
24	Kính hiển vi	Cái	Nhật Bản/oinput	1999	1999	1	CH20BTMF 202	2F-23754	12,870,000	0	SKSS	Hỏng vật kính, thấu kính
25	Máy ly tâm K	Máy	Đức/gemy	2007	2007	1	PLC-012E	802252	12,580,000	0	QTC	Cháy nguồn
26	Tủ ATSH cấp 2	Cái	Indonêxia/Esco	2010	2010	1	AC2-42S1	NZ52208	12,000,000	0	TTYT DP	hoàng quạt gió bóng điện, bảng điều khiển
27	Máy đo clo dư	Máy	Mỹ/ HANA	2019	2019	1	HI96701	03270089101	6,800,000	0	CDC	Vẫn lên nguồn, không đo được bị lỗi không có linh kiện thay thế sửa chữa?
28	Máy hút ẩm	Máy	Đức/harison	2014	2014	1	HD-45B	HD-45B12050016	6,600,000	0	TTYT DP	Hỏng không lên nguồn
29	Máy lắc	Máy	EUROPE/VELP	2011	2011	1	F202A0173	230977	5,500,000	0	HIV mua	Không lên nguồn
Tổng cộng									4,572,816,567			